

# “Một hòn đất nở bằng một giỏ phân”

Câu nói trên đã thể hiện được tầm quan trọng của việc cây ải, phơi đất đối với sinh trưởng của cây trồng. Trong điều kiện lạm dụng phân hóa học như hiện nay, việc cây ải càng cần được chú trọng để cải tạo đất, giảm thiểu sâu bệnh trú ngụ gây hại cho cây trồng.

Từ xa xưa, cây ải, phơi đất là một trong những giải pháp kỹ thuật mang lại nhiều lợi ích. Ngoài việc cải tạo hệ sinh vật trong đất, tăng lượng ô xi còn có tác dụng giải phóng khí độc có hại cho cây trồng trong đất như H<sub>2</sub>S, CH<sub>4</sub>, sản sinh do đất ngập trong nước lâu ngày, cải tạo phèn chua đồng thời tạo điều kiện cho hệ sinh vật hảo khí hoạt động làm tơi xốp đất. Mặt khác, cây ải, phơi đất còn có tác dụng diệt cỏ dại và mầm mống sâu bệnh tồn dư từ vụ mùa trước sang. Bệnh lùn sọc đen hiện đang là mối quan tâm hàng đầu trong vụ xuân tới bởi những thiệt hại nặng nề mà nó gây ra từ vụ mùa vừa qua. Vì rút truyền bệnh tồn tại trên các kỹ chủ phụ là cá thể sống như rầy, lúa chét, cỏ lồng vực, cây ngọc. Cây ải tuy không diệt được mầm bệnh nhưng lại diệt được kỹ chủ phụ của bệnh đồng thời hạn chế được sự tồn tại, sinh trưởng và phát triển của côn trùng (rầy nâu, rầy lưng trắng - mối giới truyền



Nông dân Hưng Hà vệ sinh nương mương.

bệnh). Do vậy, công tác làm đất, vệ sinh đồng ruộng trước khi bước vào sản xuất vụ xuân cần phải được chú trọng. Theo kinh nghiệm dân gian, “trăng mờ ải nở, trăng tỏ ải thâm”, cần chú hình dạng trăng rằm tháng tám, vụ xuân năm nay được đánh giá là vụ được ải vì vậy các địa phương cần tranh thủ thời tiết thuận lợi, khẩn trương huy động phương tiện, máy móc cây lật đất. Hiện tại, thời tiết đã chuyển sang mùa đông hanh khô, tuy nhiên, việc cây lật đất vẫn chưa được đẩy mạnh do ruộng vẫn còn đọng nước, đất nhão.

Là xã chịu thiệt hại nặng nề do bệnh lùn sọc đen ở vụ mùa vừa qua, vì thế, công tác làm đất, vệ sinh đồng ruộng được cấp ủy, chính quyền và nhân dân Lê Lợi (Kiến Xương) đặc biệt chú trọng. Ông Nguyễn Văn Ca, Giám đốc HTX SXKD DVNN xã cho biết: Vụ mùa vừa qua, toàn bộ 406,7ha lúa của xã bị nhiễm bệnh lùn sọc đen, trong đó có trên 300ha bị thiệt hại từ 30% diện tích trở lên. Để chuẩn bị tốt cho sản xuất vụ xuân, ngoài việc chỉ đạo bà con trồng cây màu vụ đông, Đảng ủy, UBND xã đã hợp với các chủ máy

làm đất, quán triệt chủ trương, kế hoạch sản xuất vụ xuân trong đó đặc biệt nhấn mạnh tầm quan trọng của việc cây lật đất sớm; đồng thời, tuyên truyền các thôn làm tốt công tác vệ sinh đồng ruộng, làm sạch cỏ bờ ruộng, bờ mương để tiêu diệt kỹ chủ phụ của bệnh lùn sọc đen. Hiện tại, trên đồng ruộng đất vẫn còn rất dẽo, ngay sau khi đất khô HTX sẽ huy động 47 máy làm đất các loại đồng loạt ra quân, trong 1 tuần sẽ hoàn thành cây lật đất.

Phấn đấu hoàn thành cây lật đất cho toàn bộ diện

tích không gieo trồng cây màu vụ đông trước ngày 5/12, huyện Hưng Hà đã xây dựng cơ chế khuyến khích các địa phương, hỗ trợ 15 triệu đồng/xã, thị trấn cây lật đất xong trước ngày 30/11; hỗ trợ 10 triệu đồng/xã, thị trấn cây lật đất xong trước ngày 5/12. Tuy nhiên, do thời tiết có mưa những ngày qua khiến đất ướt, dẽo, tiến độ làm đất chậm lại. Đến nay, toàn huyện mới cây lật được khoảng 2.000ha trong tổng số khoảng 4.000ha không gieo trồng cây màu vụ đông, là một trong những địa phương có tiến độ làm đất nhanh của tỉnh.

Theo đề án, thời vụ gieo mạ xuân năm 2018 sẽ xoay quanh tiết Lập xuân (từ ngày 1 - 8/2/2018), kết thúc cấy trước ngày 25/2/2018. Thời gian chuẩn bị cho sản xuất vụ xuân còn khá dài. Tuy nhiên, không vì thế mà chủ quan, lơ là, các địa phương cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp kỹ thuật, huy động tối đa lực lượng, phương tiện, máy móc tham gia cây lật để ải và bảo đảm cho ruộng gieo mạ thuận lợi, nhất là ở những khu đồng không trồng cây màu vụ đông. Đối với những ruộng đang trồng cây màu vụ đông sau khi thu hoạch xong cũng phải tiến hành cây ải đất luôn. Riêng vùng đất trũng, thường xuyên ngập nước thực hiện làm đất, cây bừa sớm, ngâm dầm ngập.

**LƯU NGÀN**

# Nhờ nấm thoát nghèo

*Không đầu tư nhiều vốn, không tốn sức lao động, chăm sóc đơn giản nhưng hiệu quả kinh tế mang lại lên đến hàng trăm triệu đồng mỗi năm - đó là mô hình trồng nấm sạch đang được nhiều người dân ở các địa phương trong tỉnh áp dụng thành công, qua đó vươn lên thoát nghèo.*

Cách đây 10 năm, gia đình anh Trương Đình Sơn là một trong những hộ nghèo của thị trấn Thanh Nê (Kiến Xương). Cuộc sống của gia đình anh chủ yếu dựa vào mấy sào ruộng nên mọi sinh hoạt hàng ngày cũng như chi phí học tập cho con cái gặp rất nhiều khó khăn. Năm 2007, thông qua các chương trình khuyến nông của tỉnh, anh Sơn nhận thấy nghề trồng nấm chi phí ban đầu ít, đầu ra dễ tiêu thụ, mang lại thu nhập cao nên đã mạnh dạn đầu tư trồng nấm sò. Với số vốn ban đầu chỉ 1,5 triệu đồng, anh dựng tạm một lán nhỏ và mua vài chục bịch nấm sò đóng sẵn trong thùng giấy để học hỏi kinh nghiệm. Sau khoảng thời gian từ 30 - 45 ngày anh đã được thu hoạch những mẻ nấm sò đầu tiên, lợi nhuận thu được khoảng 5 triệu đồng/tháng. Hai năm sau, có thu nhập, anh mở rộng nhà xưởng, sắm máy sấy và ủ rơm, đồng bịch nấm tại gia đình nên việc trồng nấm rất thuận lợi. Chia sẻ về kinh nghiệm trồng nấm, anh Sơn bộc bạch: Năm sò để trồng nhưng việc xây dựng nhà xưởng, chọn giống, khâu chăm sóc cũng rất tỉ mỉ. Nhà xưởng cần thoáng mát, độ ẩm cao; giống không bị nhiễm bệnh, không già hoặc không non, bảo quản giống ở nơi sạch sẽ... Sau 10 năm trồng nấm, hiện tại bình quân mỗi ngày gia đình anh thu 1 tạ nấm với giá bán tại nhà 25.000 đồng/kg, có những ngày nấm ra rộ lên đến 2 tạ nấm. Bình quân mỗi năm thu nhập từ nấm sò mang lại cho gia đình anh hàng trăm triệu đồng, qua

đó giúp gia đình anh thoát nghèo, có cuộc sống ổn định. Chưa kể, cơ sở trồng nấm của anh còn tạo việc làm cho hơn chục lao động tại địa phương với thu nhập bình quân 3 - 5 triệu đồng/người/tháng. Hiện nay, Trung tâm Khuyến nông tỉnh là một trong những đơn vị đi đầu trong việc hỗ trợ người dân, nhất là những hộ nghèo tham gia trồng nấm. Năm 2013, mô hình trồng nấm gắn với bao tiêu sản phẩm được Trung tâm Khuyến nông quốc gia triển khai tại Thái Bình. Trung tâm Khuyến nông tỉnh là đơn vị tiếp nhận đã tổ chức tập huấn chuyển giao kỹ thuật cho 24 nhóm hộ chuyên trồng nấm tại một số địa phương trong tỉnh. Bà Đoàn Thị Kim Tú, Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông tỉnh chia sẻ: Nghề trồng nấm đang trở thành một nghề có tiềm năng lớn không chỉ bởi vốn đầu tư thấp mà nhu cầu tiêu thụ của thị trường khá rộng bởi giá trị dinh dưỡng cao và rất an toàn. Chỉ cần một số vốn đầu tư ban đầu khoảng 5 triệu đồng và 100m<sup>2</sup> đất để làm lán trại, trong một năm, trung bình một hộ chuyên trồng nấm ở nông thôn hiện nay có mức thu nhập từ 6 - 10 triệu đồng/tháng.

Để việc trồng nấm mang lại hiệu quả, công tác chuyển giao kỹ thuật rất quan trọng. Từ năm 2013 đến nay, Trung tâm Khuyến nông tỉnh đã tổ chức 96 lớp chuyển giao kỹ thuật về trồng trọt cho lao động nông thôn, trong đó nghề trồng nấm chiếm 50% số lớp với gần 300 người thuộc hộ nghèo. Ngoài

tập huấn chuyển giao kỹ thuật, hàng năm, Trung tâm Khuyến nông tỉnh còn phối hợp với một số sở, ngành tổ chức hàng chục buổi học tập kinh nghiệm về mô hình trồng nấm, giới thiệu các gương điển hình thoát nghèo nhờ trồng nấm cho nông dân và khuyến nông viên các địa phương trong tỉnh, từ đó ứng dụng thực tế sản xuất và nhân rộng tại địa phương. Năm 2017, qua việc triển khai mô hình trồng nấm gắn với bao tiêu sản phẩm tại xã Đông Hoàng (Tiền Hải), xã Thống Nhất (Hưng Hà) và nhiều địa phương khác trong tỉnh, theo tính toán chi tiết của Trung tâm Khuyến nông tỉnh với lượng nguyên liệu đưa vào sản xuất 1.000kg rơm, ra khô với tổng cộng chi phí từ nguyên liệu rơm, túi nilon, bóng mùt, vôi bột, giống, công lao động khoảng 2,1 triệu đồng. Sau 1 tháng cho giá trị ngày công có thể đạt 45.000 đồng/ngày giúp nhiều gia đình thoát nghèo, ổn định cuộc sống. Mô hình trồng nấm ngoài mang lại giá trị kinh tế còn góp phần thay đổi nhận thức của bà con nông dân trong việc đốt bỏ phế phẩm trong sản xuất lúa, qua đó giảm tình trạng ô nhiễm môi trường, ô nhiễm nguồn nước, không làm ách tắc dòng chảy.

Hiện nay, thị trường tiêu thụ nấm trong nước và xuất khẩu đang ngày càng được mở rộng. Do vậy, phát triển nghề sản xuất nấm ăn, nấm dược liệu không chỉ tạo ra loại thực phẩm có giá trị cao mà còn giải quyết việc làm cho nhiều lao động tại nông thôn.

**NGUYỄN CƯỜNG**



Anh Trương Đình Sơn, thị trấn Thanh Nê (Kiến Xương) chia sẻ kinh nghiệm trồng nấm sò cho một số gia đình.

## NÔNG DÂN HƯNG HÀ

# Thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi

Những năm qua, phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi” được đông đảo cán bộ, hội viên Hội Nông dân huyện Hưng Hà tích cực hưởng ứng. Trên địa bàn huyện xuất hiện ngày càng nhiều mô hình sản xuất, kinh doanh (SXKD) cho hiệu quả kinh tế cao.

Gia đình ông Nguyễn Văn Thọ ở thôn An Mai (Thống Nhất) là một trong những hộ đầu tiên của thôn mạnh dạn chuyển đổi hơn 6 sào đất bãi sang trồng loại

cây mới cho hiệu quả kinh tế cao. Trước đây, mảnh đất gồ ghề, cằn cỗi nên trồng cây màu không có hiệu quả. Qua các năm, ông Thọ đưa các loại cây như táo, quýt, vải trồng thay thế nhưng vẫn chưa đạt được giá trị kinh tế như mong muốn. Sau đó, ông có cơ hội được tham quan mô hình trồng nhãn bên Hưng Yên do Hội Lâm vườn tỉnh tổ chức. Sau chuyến học hỏi kinh nghiệm, ông quyết định đưa cây nhãn Hương Chi, một trong những giống nhãn nổi tiếng của Hưng

Yên về trồng trên mảnh đất bãi. Năm 2002, ông cải tạo lại mảnh đất rồi trồng nhãn, chỉ sau 3 năm đã được thu quả. Thấy được ưu điểm nổi bật của giống nhãn Hương Chi, ông đã mày mò tìm cách ghép giống với cây nhãn địa phương để cung cấp cây giống cho những bà con có nhu cầu. Ông Thọ cho biết: Mỗi năm vườn nhãn cho thu hoạch bình quân khoảng 3 tấn quả với trị giá 60 triệu đồng; cung cấp từ 700 - 800 cây nhãn giống cho bà con các địa phương với trị giá từ 20 - 30 triệu đồng. Bên cạnh đó, tòi tận dụng diện tích đất dưới tán nhãn để trồng cây gừng và thu từ 15 - 20 triệu đồng mỗi năm từ loại cây này.

Khác với ông Thọ, nhiều hội viên nông dân trong thôn lại làm giàu trên mảnh đất hai lúa. Ông Nguyễn Thế Diêm, Bí thư Chi bộ thôn An Mai (Thống Nhất) cho biết: Nông dân trong thôn có truyền thống sản xuất cây màu vụ đông. Trong đó, cây trồng chủ lực là cây ngưu tất, một trong những cây dược liệu quý. Năm nào cũng vậy, sau khi thu hoạch lúa mùa, bà con lại tất bật làm đất để sản xuất vụ đông. Bình quân mỗi năm, cả thôn trồng

được từ 75 - 85 mẫu cây ngưu tất, có nhiều hộ trồng từ 6 sào đến 1 mẫu ruộng. Chỉ sau ba tháng là được thu hoạch, mỗi sào cho từ 7 - 8 tạ củ, nếu bán tươi sẽ có giá thu mua từ 12.000 - 15.000 đồng/kg, còn đem phơi khô có giá thu mua từ 35.000 - 80.000 đồng/kg, là và thân cây được tận dụng làm thức ăn chăn nuôi. Chỉ nhờ trồng cây màu vụ đông mà nhiều hộ gia đình thu lãi hàng trăm triệu đồng mỗi năm.

Nhờ thi đua SXKD giỏi bằng nhiều mô hình khác nhau mà đời sống của cán bộ, hội viên nông dân trên địa bàn huyện Hưng Hà dần được cải thiện, từng bước làm giàu và giảm nghèo bền vững. Ông Hoàng Văn Hống, Chủ tịch Hội Nông dân huyện cho biết: Để phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi” thực sự hiệu quả, hàng năm, các cấp hội nông dân trong huyện đã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động thu hoạch, mặc dù khoản đầu tư ban đầu này khá lớn, nhưng nếu tính tới hiệu quả lâu dài thì rất tốt. Nhờ áp dụng chăn nuôi gắn với bảo vệ môi trường như đầu tư kinh phí xây bể biogas, quy hoạch chuồng chăn nuôi hợp lý, do đó đàn nuôi của gia đình ông Hiến không xảy ra dịch bệnh và bảo đảm vệ sinh môi trường khu dân cư. Một năm gia



Nhiều hộ nông dân ở thôn An Mai, xã Thống Nhất (Hưng Hà) thu hàng trăm triệu đồng từ sản xuất vụ đông.

## TIỀN HẢI

# Hiệu quả xây dựng bể biogas trong chăn nuôi

Trong những năm qua, mô hình xây dựng và sử dụng bể biogas trong chăn nuôi ở huyện Tiền Hải đã phát huy được hiệu quả trong phòng, chống ô nhiễm môi trường, tiết kiệm năng lượng trong sản xuất và sinh hoạt tại các địa phương.

Nam Hống là một trong những địa phương của huyện Tiền Hải có tổng đàn gia súc, gia cầm lớn, trong đó đàn lợn trên 5.000 con, đàn gia cầm 63.000 con, trâu, bò 238 con. Những năm trước đây các hộ dân

chăn nuôi quy mô nhỏ lẻ, chuồng trại không được quy hoạch hợp lý, không có hệ thống xử lý chất thải nên đã gây tác động lớn đến môi trường xung quanh, phát sinh dịch bệnh và gây ảnh hưởng sức khỏe người dân. Thực hiện phong trào xây dựng nông thôn mới, Nam Hống đã tích cực tuyên truyền đến nhân dân bảo vệ môi trường, trong đó các trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm cần có giải pháp thiết thực xử lý chất thải chăn nuôi hiệu quả. Mô hình xây dựng bể biogas

đã mang lại hiệu quả tích cực từ khi địa phương phát động đến các hộ chăn nuôi quy mô lớn thực hiện cách xử lý chất thải vật nuôi bằng mô hình xây dựng bể biogas để tận dụng khí sinh học làm chất đốt. Tính tới nay, 100% trang trại tại địa phương thực hiện xây dựng bể biogas, tận dụng được nguồn khí làm chất đốt. Ông Nguyễn Văn Hiến, thôn Viên Ngoại cho biết: Thấy nhiều hộ trong thôn sử dụng bể biogas trong chăn nuôi hiệu quả nên gia đình cũng quyết định đầu

tư xây dựng. Qua sử dụng nguồn khí sinh học cho thay hiệu quả tốt, rất sạch sẽ. Chi phí đầu tư xây dựng bể biogas hết khoảng 13 triệu đồng, mặc dù khoản đầu tư ban đầu này khá lớn, nhưng nếu tính tới hiệu quả lâu dài thì rất tốt. Nhờ áp dụng chăn nuôi gắn với bảo vệ môi trường như đầu tư kinh phí xây bể biogas, quy hoạch chuồng chăn nuôi hợp lý, do đó đàn nuôi của gia đình ông Hiến không xảy ra dịch bệnh và bảo đảm vệ sinh môi trường khu dân cư. Một năm gia

đình còn tiết kiệm tiền mua chất đốt trên 2 triệu đồng. Trang trại chăn nuôi của bà Trần Thu Thủy, thôn Hống Môn, xã Nam Cường được



Nhiều hộ dân ở Tiền Hải sử dụng khí sinh học để đun nấu.

từ năm 2012 với nguồn kinh phí lên đến 170 triệu đồng. Hiệu quả của công trình hồ biogas đã mang lại tính cộng đồng cao khi cung cấp nguồn khí gas sinh học cho trên 30 hộ dân trong thôn cùng sử dụng phục vụ cho việc đun nấu, thắp sáng. Theo tính toán mỗi tháng đã giảm tổng chi phí về kinh tế cho các hộ dân sử dụng khí sinh học khoảng 5 triệu đồng.

Thực tế cho thấy, việc phát triển mô hình xây dựng bể biogas vào sử dụng trong nhiều năm qua ở các hộ dân trong huyện Tiền Hải là giải pháp cần thiết nhằm quản lý bền vững nguồn chất thải sinh hoạt cũng như chất thải sinh hoạt tại nông thôn. Phát triển bể biogas tận dụng nguồn khí không chỉ giải quyết vấn đề

năng lượng mà còn là giải pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường, góp phần bảo vệ và nâng cao sức khỏe cộng đồng dân cư. Hiện nay, toàn huyện Tiền Hải có khoảng trên 300 bể biogas xử lý chất thải trong chăn nuôi. Ở các trang trại chăn nuôi quy mô lớn sử dụng các công trình bể biogas loại lớn từ 30 - 200m<sup>3</sup> lắp đặt liên hoàn hoặc hồ sinh học bằng bạt nhựa HPE có thể tích trên 2.000m<sup>3</sup>. Thời gian tới, Tiền Hải tiếp tục tuyên truyền về lợi ích, hiệu quả, cách thức sử dụng mô hình bể biogas, qua đó để người dân mạnh dạn xây lắp bể biogas, góp phần phát triển kinh tế hộ gia đình, bảo vệ môi trường tại địa phương.

**MẠNH THẮNG**